

Số: /KH-UBND

Yên Sơn, ngày tháng 10 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện Yên Sơn năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn ban hành Kế hoạch thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện Yên Sơn năm 2024 (sau đây viết gọn là Kế hoạch) như sau:

### Phần I

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU THẬP, CẬP NHẬT THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀO CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ NĂM 2023

### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 06/10/2023 về thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện Yên Sơn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã thị trấn tổ chức triển khai các nhiệm vụ đảm bảo theo đúng quy định.

Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an huyện tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong công tác chỉ đạo triển khai, đơn đốc cấp cơ sở tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật thông tin về người lao động; góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện hoàn thành trước thời hạn 01 tháng so với Kế hoạch 219/KH-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Triển khai công tác kiểm tra tiến độ triển khai thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa các xã, thị trấn. Qua đi kiểm tra kịp thời nắm bắt và hướng dẫn, tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

**1. Tổng số người lao động thu thập lần đầu năm 2023: 105.860<sup>1</sup> người, trong đó:**

- Số người đã thu thập, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là 105.860 người.

<sup>1</sup> Theo báo cáo của các xã, thị trấn.

- Số người không thu thập do các nguyên nhân: chết, chuyển đi, đang chấp hành án phạt tù hoặc bị tạm giam, tạm giữ; người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; mất tin, mất tích, không liên lạc được với người lao động và không thu thập thông tin người lao động làm việc trong lực lượng vũ trang là 4.920 người.

## 2. Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế của người lao động đã được cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2023

Tổng số người có việc làm: 94.382 người; tổng số người thất nghiệp: 09 người; Tổng số người không tham gia tham gia hoạt động kinh tế: 11.469 người. Chi tiết theo các xã, thị trấn như sau:

TT	Xã, thị trấn	Tổng số phiếu đã thu thập	Tình trạng HĐKT		
			Có việc làm	Thất nghiệp	Không tham gia HĐKT
1	Nhữ Khê	3.567	3.254		313
2	Phúc Ninh	3.838	3.441		397
3	Trung Môn	5.707	4.606	9	1.092
4	Nhữ Hán	4.052	3.653		399
5	Trung Sơn	2.450	2.134		316
6	Hoàng Khai	3.786	3.363		423
7	Chân Sơn	3.469	3.090		379
8	Đạo Viện	1.885	1.669		216
9	Tân Tiến	2.820	2.577		243
10	Công Đa	2.336	2.113		223
11	Chiêu Yên	2.893	2.653		240
12	Lang Quán	4.159	3.811		348
13	Xuân Vân	6.449	5.780		669
14	Tiến Bộ	3.856	3.484		372
15	Đội Bình	4.675	3.822		853
16	TT. Yên Sơn	8.336	7.348		988
17	Mỹ Bằng	9.181	8.198		983
18	Hùng Lợi	5.020	4.604		416
19	Phú Thịnh	1.642	1.489		153
20	Thái Bình	3.567	3.138		429
21	Trung Minh	1.628	1.555		73
22	Kim Quan	2.318	2.093		225
23	Tân Long	4.123	3.736		387
24	Kiến Thiết	4.126	3.819		307
25	Tứ Quận	4.242	3.768		474
26	Trung Trực	1.647	1.468		179
27	Lực Hành	2.476	2.245		231
28	Quý Quân	1.612	1.471		141
<b>Tổng cộng</b>		<b>105.860</b>	<b>94.382</b>	<b>9</b>	<b>11.469</b>

### **3. Đánh giá chung**

#### **3.1. Thuận lợi**

Các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân huyện giao nhiệm vụ đã chủ động ban hành các kế hoạch tổ chức thực hiện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn giao nhiệm vụ cụ thể gắn với thời hạn hoàn thành tới các thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp xã, công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội và lực lượng Công an xã. Việc thu thập, cập nhật thông tin người lao động có khối lượng công việc lớn nên triển khai thực hiện theo phương pháp cuốn chiếu, cuối mỗi ngày làm việc bộ phận thu thập, ghi phiếu sẽ bàn giao phiếu để lực lượng Công an xã cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thường xuyên nắm bắt tình hình, khó khăn, vướng mắc tại cơ sở từ đó họp bàn đưa ra giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh kịp thời<sup>2</sup>.

#### **3.2. Khó khăn, hạn chế**

Thời gian đầu mới triển khai kế hoạch cấp cơ sở gặp một số vướng mắc nên tiến độ chậm; sau khi có buổi làm việc giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội với Ủy ban nhân dân cấp huyện và một số xã đã kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ một số khó khăn khi tra cứu mã cấp III chuyên ngành đào tạo, mã cấp 3 công việc đang làm để ghi mã vào phiếu.

#### **3.3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế**

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở thực hiện thu thập, cập nhật thông tin chưa chủ động trong việc nghiên cứu, tra cứu các văn bản hướng dẫn để lựa chọn ghi mã ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo, công việc cụ thể đang làm. Lực lượng công chức cấp xã vừa thực hiện thu thập thông tin người lao động vừa giải quyết nhiệm vụ chuyên môn được phân công theo vị trí việc làm dẫn đến có thời điểm việc thu thập phiếu bị chững lại. Đồng thời, nhiều người lao động đi làm việc ở xa nên việc gặp gỡ, lấy đầy đủ thông tin phải đi lại nhiều lần, không dứt điểm được ngay từ lần đầu tiên. Chưa có hướng dẫn, phân quyền của Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc truy cập, chiết xuất, cung cấp thông tin, dữ liệu về người lao động trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành cập nhật lần đầu năm 2023 vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

## **Phần II**

### **KẾ HOẠCH THU THẬP THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG GẮN VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ NĂM 2024**

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn huyện làm cơ sở quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác trên địa bàn và thiết lập sổ lao động điện tử cho người lao động,

---

<sup>2</sup> Công an tỉnh trước 10 giờ hàng ngày thực hiện thông báo tiến độ thu thập, cập nhật thông tin người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chỉ tiết đến xã, thị trấn để nắm bắt kịp thời tiến độ thực hiện kế hoạch của đơn vị hàng ngày từ đó có giải pháp đôn đốc, nhắc nhở, hoặc tăng cường lực lượng thực hiện nhiệm vụ.

hoạch định các chính sách hỗ trợ về lao động, việc làm, đào tạo nghề; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

## 2. Yêu cầu

Đảm bảo việc ghi chép thu thập và cập nhật tối đa các nội dung, đầy đủ, chính xác, khách quan các thông tin về đối tượng thu thập thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH.

Các tổ chức, cá nhân, người lao động có trách nhiệm cung cấp, cập nhật trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật. Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng được thu thập theo quy định của Luật Thống kê.

Thực hiện hiệu quả nguồn lực từ các chương trình, đề án, kế hoạch sử dụng ngân sách trung ương và địa phương để triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đạt được mục tiêu về thu thập, quản lý thông tin về người lao động.

## II. NỘI DUNG

### 1. Đối tượng, phạm vi thu thập, chỉnh sửa thông tin

#### 1.1. Đối tượng thu thập, chỉnh sửa thông tin

a) Người lao động là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên tại thời điểm thu thập, là công dân đang thường trú, tạm trú hay nơi ở hiện tại của công dân (*đối với công dân không có nơi đăng ký thường trú, tạm trú*) tại địa bàn tỉnh Tuyên Quang và có các thông tin thu thập gồm:

- Người lao động là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên tại thời điểm thu thập năm 2024 đang có việc làm hoặc thất nghiệp.

- Người lao động đã được cập nhật thông tin năm 2023 nhưng có biến động thông tin trong Phiếu thông tin về người lao động gồm các trường hợp sau:

+ Người có việc làm nhưng thời điểm thu thập, xác định có thay đổi một hoặc một số thông tin về trình độ chuyên môn kỹ thuật, thay đổi việc làm, thay đổi chỗ làm việc, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội,....

+ Người lao động thất nghiệp nhưng tại thời điểm thu thập năm 2024 có tham gia làm các công việc tạo ra tiền lương, thu nhập cho bản thân mà không bị pháp luật cấm (*thay đổi từ thất nghiệp sang có việc làm*).

+ Người không tham gia hoạt động kinh tế có lý do đi học nhưng tại thời điểm thu thập năm 2024 có tham gia làm các công việc tạo ra tiền lương, thu nhập cho bản thân mà không bị pháp luật cấm.

b) Độ tuổi lao động tối thiểu của người lao động là từ đủ 15 tuổi trở lên và tuổi nghỉ hưu, người lao động cao tuổi quy định tại Điều 148, Điều 169 Bộ luật Lao động năm 2019<sup>3</sup>. Không thực hiện thu thập người lao động làm việc trong lực lượng vũ trang, lực lượng công an nhân dân.

<sup>3</sup> Độ tuổi lao động quy định tại Bộ luật Lao động năm 2019: (1) Khoản 1 Điều 3 quy định về độ tuổi lao động tối thiểu của người lao động; (2) Điều 148. Người lao động cao tuổi; (3) Điều 169. Tuổi nghỉ hưu...

**1.2. Tổng số đối tượng dự kiến thu thập, chỉnh sửa năm 2024**

STT	Xã, thị trấn	Số người dự kiến thu thập, chỉnh sửa biến động thông tin			
		Tổng số	Trong đó		
			Số lao động có việc làm	Số lao động thất nghiệp	Số lao động không tham gia hoạt động kinh tế
1	Nhữ Khê	287	115		172
2	Phúc Ninh	84	34		50
3	Trung Môn	280	112	9	159
4	Nhữ Hán	201	80		121
5	Trung Sơn	160	64		96
6	Hoàng Khai	196	78		118
7	Chân Sơn	93	37		56
8	Đạo Viên	91	36		55
9	Tân Tiến	170	68		102
10	Công Đa	103	41		62
11	Chiêu Yên	78	31		47
12	Lang Quán	176	70		106
13	Xuân Vân	315	126		189
14	Tiến Bộ	211	84		127
15	Đội Bình	250	100		150
16	TT. Yên Sơn	330	132		198
17	Mỹ Bằng	320	128		192
18	Hùng Lợi	177	71		106
19	Phú Thịnh	145	58		87
20	Thái Bình	302	121		181
21	Trung Minh	104	42		62
22	Kim Quan	200	80		120
23	Tân Long	263	105		158
24	Kiến Thiết	318	127		191
25	Tứ Quận	260	104		156
26	Trung Trực	115	46		69
27	Lực Hành	135	54		81
28	Quý Quân	114	46		68
<b>Tổng cộng</b>		<b>5.478</b>	<b>2.191</b>	<b>9</b>	<b>3.278</b>

## **2. Nội dung thu thập, chỉnh sửa biến động thông tin về người lao động**

- Thông tin cơ bản về nhân khẩu học: Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; số căn cước công dân/chứng minh nhân dân/ số định danh cá nhân; nơi đăng ký thường trú; nơi ở hiện tại; đối tượng ưu tiên;...
- Thông tin về trình độ, kỹ năng lao động.
- Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế: Có việc làm, thất nghiệp, không tham gia hoạt động kinh tế.
- Thông tin về quan hệ lao động, tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động.

## **3. Phương pháp thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động**

- Sử dụng Phiếu giấy (*Mẫu số 03*) để thu thập thông tin, biến động của người lao động.
- Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa biến động, tổng hợp thông tin về người lao động theo phương pháp cuốn chiếu; cuối giờ làm việc mỗi ngày lực lượng thu thập phiếu thông tin về người lao động thực hiện bàn giao, chuyển phiếu để lực lượng công an cấp xã tiến hành cập nhật thông tin thay đổi.

## **4. Lực lượng thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động**

Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phân công theo khối lượng nhiệm vụ; trong đó, công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội, lực lượng Công an làm nòng cốt; giao công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối.

## **5. Mẫu Phiếu thông tin về người lao động**

Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **6. Thời gian thực hiện**

Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông tin năm 2024: Dự kiến từ ngày 01 tháng 10 năm 2024; hoàn thành trước ngày 25 tháng 10 năm 2024.

## **III. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN**

### **1. Tài liệu hướng dẫn thu thập và Phiếu thông tin về người lao động**

**1.1.** Tài liệu hướng dẫn thu thập thông tin về người lao động: Sử dụng tài liệu đã được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội giao, cấp năm 2023 đến Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để triển khai thu thập thông tin về người lao động.

**1.2.** Phiếu thông tin về người lao động (Mẫu số 03) là phiếu giấy do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, cấp phát cho cho các xã, thị trấn.

### **2. Thu thập, cập nhật Phiếu thông tin về người lao động**

#### **2.1. Ủy ban nhân dân cấp xã**

Chỉ đạo công chức phụ trách về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các thành phần được Ủy ban nhân dân xã phân công, giao nhiệm vụ tiến hành

thu thập thông tin theo Mẫu số 03. Tổng hợp, báo cáo tiến độ thu thập, cập nhật phiếu thông tin về người lao động và danh sách thông tin người lao động được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 kèm theo Kế hoạch này.

Cuối mỗi ngày làm việc chuyển phiếu thông tin về người lao động cho Công an cấp xã thực hiện triển khai đối soát thông tin và cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

## **2.2. Công an huyện**

Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã triển khai nhập, cập nhật dữ liệu và vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Công an.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn vốn sự nghiệp Tiểu dự án 3 Dự án 4 Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thực hiện phân bổ, cấp Phiếu thông tin về người lao động theo Mẫu số 03 đến UBND cấp xã; đồng thời phối hợp thực hiện thanh quyết toán các nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện, thành phố và Mẫu số 01, Mẫu số 02 kèm theo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*); báo cáo tiến độ thực hiện, báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

### **2. Công an huyện**

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của cấp trên.

- Chỉ đạo Công an xã triển khai, cập nhật dữ liệu về người lao động từ Mẫu số 03 kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH do Tổ Công tác Đề án 06 cấp xã và Công chức Văn hóa - Xã hội xã phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp vào phần cấp trên, đồng thời cung cấp thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động với Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*).

- Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn huyện vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*); báo cáo tiến độ thực hiện, báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

### **3. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện**

Tuyên truyền, thông tin rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện và nhân dân để việc triển khai thực hiện kế hoạch đạt kết quả tốt.

### **4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn quản lý; gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành. Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 kèm theo gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*) **trước ngày 25/10/2024**.

- Phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong Tổ công tác Đề án 06 cấp xã; lưu giữ hồ sơ đầy đủ, gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành. Chịu trách nhiệm về kết quả thông tin, chất lượng Phiếu thông tin về người lao động được thu thập, cập nhật, chỉnh sửa trên địa bàn quản lý. Hằng ngày, cập nhật tiến độ thu thập báo cáo về Ủy ban nhân dân các xã (*qua công chức Văn hóa - Xã hội, phụ trách công tác Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, theo dõi, đôn đốc*).

- Chỉ đạo công chức Văn hóa - xã hội phụ trách lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội phối hợp với các thành viên trong Tổ công tác Đề án 06 cấp xã:

+ Tiến hành thu thập thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Kế hoạch này; thường xuyên cung cấp các thông tin thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin cho Công an xã cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác.

+ Hằng ngày chuyển số Phiếu đã thực hiện thu thập cho Công an xã thực hiện triển khai nhập vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Lưu ý các thông tin thu thập về người lao động cần được xem xét, đối chiếu với các nguồn dữ liệu quản lý lao động; báo cáo, rà soát, thống kê các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng xã nông thôn mới,... về lực lượng lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo, trong đó có bằng chứng chỉ; cơ cấu lao động, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn,

- Chủ động huy động nguồn nhân lực từ cấp cơ sở như đoàn viên thanh niên, giáo viên,... tham gia hỗ trợ thu thập, làm sạch dữ liệu từ Phiếu thông tin về người lao động (*nếu cần*).



Trên đây là Kế hoạch Thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện Yên Sơn năm 2024. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch các phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc nội dung cần sửa đổi, bổ sung (nếu có), các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, kiến nghị báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*) để sửa đổi, bổ sung đảm bảo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan thành viên Tổ đề án 06 huyện;
- Phòng Lao động - TB và XH;
- Chánh, PCVP HĐND và UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CVTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Toàn**